

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không nghĩ rằng: Đối với pháp giới ta nên mau chứng Đăng Giác, hoặc không mau chứng Đăng Giác. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì không có một pháp nhỏ nào đối với pháp giới mà chứng Đăng Giác .

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy một pháp nhỏ nào là pháp giới, không thấy pháp giới là các pháp hữu, không thấy pháp nhỏ tức là pháp giới, không thấy pháp giới tức là các pháp hữu. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Pháp và pháp giới chẳng phải là nhau

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không nghĩ rằng: Pháp giới có thể là nhơn duyên các pháp, không nghĩ rằng: Như vậy các pháp có thể chứng pháp giới. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì Đại Bồ-tát ấy không thấy pháp nhỏ thì làm sao có pháp để chứng pháp giới.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy pháp giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với pháp giới. Chư Phật cũng vậy. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì không chẳng phải tương ưng, chẳng phải không tương ưng, chẳng phải xa lìa đối với pháp giới.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tương ưng với pháp như vậy nên nói tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy pháp giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với pháp giới.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy sắc tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với sắc. Không thấy thọ, tưởng, hành, thức tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với thọ, tưởng, hành, thức.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy nhãn xứ tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với nhãn xứ. Không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy sắc xứ tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với sắc xứ. Không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy nhãn giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với nhãn giới. Không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy sắc giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với sắc giới. Không thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy nhãn thức giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với nhãn giới. Không thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới tương ưng với không, cũng không thấy không tương ưng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể tương ưng như vậy, đó là đệ nhất tương ưng với không.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy nhờ tương ưng với không như vậy nên không rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác, giáo hóa làm cho hữu tình được thành tựu, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Trong những sự tương ưng của các Đại Bồ-tát thì sự tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa là đệ nhất, rất tôn quý, rất thù thắng, tối thượng, tối diệu, tối cao, là vô thượng, trên vô thượng thượng, là vô đẳng, vô đẳng đẳng. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, tức là tương ưng với không, là tương ưng với vô tướng, là tương ưng với vô nguyện.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát khi tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy nên biết rằng đã được thọ ký Bồ-đề, hoặc gần được thọ ký.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy nhờ tương ưng này mà có thể làm lợi ích rất lớn cho vô lượng vô số hữu tình.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không nghĩ rằng: Ta tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa; không nghĩ rằng: Ta đã được thọ ký, hoặc gần được thọ ký Bồ-đề; không nghĩ rằng: Ta có thể làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, ta có thể giáo hóa làm cho hữu tình được thành tựu, không nghĩ rằng: Ta sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân độ vô lượng chúng sanh.

Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy có pháp lìa pháp giới, không thấy pháp giới lìa các pháp hữu, không thấy có pháp có thể tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy có pháp được Phật thọ ký, không thấy có pháp đắc chứng quả vị Vô thượng Chánh

đăng Bồ-đề, không thấy có pháp có thể làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, không thấy có pháp có thể giáo hóa hữu tình được thành tựu.

Vì sao? Nay Xá-lợi Tử! Vì các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa hoàn toàn không sanh vọng tưởng về hữu tình ấy. Vì sao? Vì các hữu tình hoàn toàn không sanh không diệt. Đã hoàn toàn không sanh không diệt rồi thì làm sao có thể tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Các hữu tình không sanh không diệt như vậy thì các pháp cũng thế.

Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy không thấy hữu tình và các pháp sanh nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì không thấy hữu tình và các pháp diệt nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì đạt được cái không của các hữu tình và pháp nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì thông đạt các hữu tình và pháp đều chẳng phải ngã nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì thông đạt các hữu tình và pháp là không thể đắc nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì thông đạt sự viển ly của các hữu tình và pháp nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tương ưng với không là đệ nhất, vì người nào tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì rất đáng tôn kính, rất thù thắng, không ai sánh bằng.

Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tương ưng như vậy thì có thể phát sanh đại từ, đại bi và vô lượng Phật pháp khác. Nhờ công năng này mà hoàn toàn không có tâm tạp nhiễm về xan tham, phạm giới, sân giận, biếng nhác, tán loạn, ác huệ.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát ấy từ chỗ nào sanh đến đây, từ nơi đây sẽ sanh về đâu?

Phật dạy tôn giả Xá-lợi Tử:

- Nếu Đại Bồ-tát tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát ấy từ cõi Phật khác mà sanh đến đây, hoặc từ trời Đâu-suất mà sanh đến đây, hoặc từ cõi người mà sanh đến đây.

Nay Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa, từ cõi Phật khác sanh đến đây thì Đại Bồ-tát ấy mau tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhờ nhơn duyên chuyên sanh này, liền đạt được pháp môn vi diệu sâu xa một cách mau chóng. Từ đó về sau luôn được mau chóng tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa,

sanh ra nơi nào thường gặp chư Phật để cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi không sót vị nào

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa, từ cõi trời Đâu-suất mà sanh đến đây thì Đại Bồ-tát ấy không bao giờ quên mất sáu Ba-la-mật mà nó luôn được hiện tiền. Đối với tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa cũng không quên mất, luôn được hiện tiền.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát tương ưng với sáu Bát-nhã ba-la-mật-đa, từ cõi người sanh đến đây thì Đại Bồ-tát ấy không đắc Bát thối chuyển mà căn tánh còn chậm chạp, không tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa một cách mau chóng được; đối với các môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa đều chưa tự tại, khó được hiện tiền.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Với những điều ông hỏi: Nếu Đại Bồ-tát tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát ấy ở đây qua đời sẽ sanh vào chỗ nào? Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy từ đây qua đời rồi sanh vào cõi Phật khác. Từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, sanh ra nơi nào cũng thường gặp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Cho đến khi chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu, không bao giờ xa lìa Phật.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát không có phương tiện thiện xảo chỉ có khả năng làm phát sanh bốn tịnh lự, cũng có thể tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa. Nhờ đắc tịnh lự nên sanh vào cõi trời Trường thọ. Từ cõi trời Trường thọ đó sanh vào nhơn gian, gặp chư Phật để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa nhưng căn tánh còn chậm chạp, không lanh lợi sáng suốt.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát mặc dù đắc tịnh lự, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nhưng không có phương tiện thiện xảo, cho nên vứt bỏ tịnh lự sanh vào cõi Dục. Nên biết: Đại Bồ-tát ấy căn tánh cũng chậm chạp, không lanh lợi sáng suốt.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nếu có Đại Bồ-tát mặc dù có thể nhập bốn tịnh lự, có thể nhập bốn vô lượng, cũng có thể nhập bốn định vô sắc, cũng có thể tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, mười lực Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhưng có phương tiện thiện xảo không do thể lực của tịnh lự, vô lượng, vô sắc sanh ra, chỉ sanh vào thế giới có Phật, thường gặp Như Lai Ứng Chánh Đẳng

Giác, không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, trong Hiền kiếp nhất định sẽ thành Phật.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát mặc dầu có thể phát sanh bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, lại còn có phương tiện thiện xảo nhưng không thuận theo thể lực của tịnh lự, vô lượng, vô sắc mà sanh ra, nên vẫn sanh trở lại cõi Dục, hoặc sanh vào đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ, là vì muốn giáo hóa cho các hữu tình được thành tựu.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tuy hiện nhập bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, lại còn có phương tiện thiện xảo nhưng không thuận theo thể lực của tịnh lự, vô lượng, vô sắc mà sanh, nên vẫn sanh trở lại cõi Dục, hoặc trời Tứ đại thiên vương chúng, hoặc cõi trời Ba mươi ba, hoặc cõi trời Dạ-ma, hoặc cõi trời Đâu-suất, hoặc trời Lạc biến hóa, hoặc trời Tha hóa tự tại, là vì muốn giáo hóa cho các hữu tình được thành tựu, hoặc vì muốn làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thường gặp chư Phật cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, không bao giờ bỏ sót.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tuy hiện nhập bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, còn có phương tiện thiện xảo, từ cõi này sanh vào cõi trời Phạm thiên làm Đại phạm vương có oai đức, quyền lực dạo chơi các cõi Phật, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác. Trong đó Bồ-tát nào chưa chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì khuyến hóa cho họ để chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vị nào đã chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rồi thì thỉnh chuyển pháp luân, làm lợi ích cho tất cả hữu tình.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát còn lại một đời tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có phương tiện thiện xảo, dù hiện khởi bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, không Tam-ma-địa, vô tướng Tam-ma-địa, vô nguyện Tam-ma-địa, nhưng không thuận theo thể lực của tịnh lự, vô lượng, vô sắc mà chuyển, hiện tiền phụng thờ gần gũi cúng dường hiện tại các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Đối với cõi Phật này siêng năng tinh tấn tu phạm hạnh. Từ đây qua đời, sanh vào cõi trời Đâu-suất, thọ mạng dài lâu, các căn đều đầy đủ, nhớ nghĩ thấy biết đều chơn chánh, có vô lượng, vô số trăm ngàn câu-chi, na-do-tha chúng trời cung kính vây quanh, đến khi sanh vào cõi người, chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân và độ vô lượng chúng sanh.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát đạt được sáu phép thần thông, không sanh vào cõi Dục, không sanh vào cõi Sắc, không sanh vào cõi Vô sắc, dạo chơi các cõi Phật để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn, tu hạnh Bồ-tát, cho đến chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát đắc sáu phép thần thông, sinh hoạt tự tại từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, những cõi Phật đã được trải qua không có tên Thanh văn thừa, Độc giác thừa, chỉ có một thừa là các chúng Bồ-tát.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát đạt được sáu phép thần thông, sinh hoạt tự tại từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, số hữu tình ở các cõi Phật đã từng trải qua có tuổi thọ rất cao, không thể nào tính biết được.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát đạt được sáu phép thần thông dạo chơi các thế giới, từ thế giới này đến thế giới khác. Nếu có thế giới không nghe đến tên của Phật, Pháp, Tăng, thì Đại Bồ-tát ấy đến thế giới này ngợi khen công đức của Tam bảo, để các hữu tình có lòng tin một cách sâu sắc và thanh tịnh, nhờ đó mà thường được lợi ích rất lớn. Đại Bồ-tát ấy sau khi qua đời ở đây, sanh vào thế giới có Phật, tu hạnh Bồ-tát, lần lần chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm, đắc bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; tu mười lục Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng thì Đại Bồ-tát ấy không sanh vào cõi Dục, không sanh vào cõi Sắc, không sanh vào cõi Vô sắc, thường sanh vào chỗ hữu tình để làm lợi ích an lạc vào giáo hóa hữu tình.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm có thể nhập vào ngôi vị chánh quyết định của Bồ-tát, cho đến trụ vào địa vị Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm, có thể theo thứ lớp mà chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân, độ thoát vô lượng, vô số hữu tình, giúp họ được lợi ích an lạc thù thắng, nhập vào cảnh giới Vô dư y Niết-bàn. Sau khi nhập Niết-bàn, thì chánh pháp đã nói trước kia được trụ một kiếp, hay hơn một kiếp, làm lợi ích cho vô số các loại hữu tình.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm, có thể tương ưng với Bát-nhã ba-la-mật-đa và cùng vô lượng, vô số trăm ngàn câu-chi, na-do-tha Đại Bồ-tát cùng dường cùng nhau dạo chơi các cõi Phật, rồi cùng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn, làm thành tựu các hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đạt được bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, và ở trong đó có thể sinh hoạt tự tại. Nghĩa là: Trước tiên nhập sơ tịnh lự, ra khỏi sơ tịnh lự nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào tịnh lự thứ hai; ra khỏi tịnh lự thứ hai nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào tịnh lự thứ ba; ra khỏi tịnh lự thứ ba nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào tịnh lự thứ tư; ra khỏi tịnh lự thứ tư nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào Không vô biên xứ; ra khỏi Không vô biên xứ nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào Thức vô biên xứ; ra khỏi Thức vô biên xứ nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào Vô sở hữu xứ; ra khỏi Vô sở hữu xứ nhập vào diệt đẳng chí; ra khỏi diệt đẳng chí nhập vào Phi tướng phi phi tướng xứ; ra khỏi Phi tướng phi phi tướng xứ nhập vào diệt đẳng chí.

Như vậy, Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng phương tiện thiện xảo với các đẳng chí lần lượt vượt qua thuận nghịch, qua lại dạo chơi một cách tự tại.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát mặc dù đã đạt được bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, cũng đã tu mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, nhưng không đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Còn Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nhờ có phương tiện thiện xảo, khiến cho các hữu tình tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề; cũng khiến cho các hữu tình tu mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Này Xá-lợi Tử! Các trí tuệ của quả vị Thanh văn, Độc giác tức là nhân của Đại Bồ-tát.

Này Xá-lợi Tử! Nên biết, Đại Bồ-tát ấy đã trụ vào địa vị Bát thối chuyển, an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mới có thể làm việc như vậy.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát an trụ vào sáu pháp Ba-la-mật-đa, làm thanh tịnh cung trời Đâu-suất thì trong hiện kiếp này sẽ được thành Phật, làm lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, tuy đã đắc bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Đã tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Cũng đã tu mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng. Luôn siêng năng tu học hướng đến Bồ-đề, nhưng hiện chưa thông đạt về bốn đế. Nên biết Đại Bồ-tát ấy đối với Nhất sanh bỏ xứ, chưa đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, đi đến các thế giới an lập hữu tình vào Vô thượng giác, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật. Nên biết Đại Bồ-tát ấy phải trải qua vô lượng, vô số đại kiếp mới đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát an trụ vào sáu pháp Ba-la-mật-đa, luôn siêng năng tinh tấn làm lợi ích hữu tình. Miệng không bao giờ nói lời vô nghĩa, thân tâm không tạo nghiệp vô nghĩa.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát thường lấy sáu pháp Ba-la-mật-đa làm hàng đầu để tu Bồ-tát hạnh, ban cho các hữu tình tất cả vật ưa thích: Cần thức ăn cho thức ăn, cần thức uống cho thức uống, cần y phục cho y phục, cần xe cho xe, cần vòng hoa thơm cho vòng hoa thơm, cần giường chiếu cho giường chiếu, cần nhà cửa cho nhà cửa, cần cửa cái gạo thóc cho cửa cái gạo thóc, cần trân bảo cho trân bảo, cần đồ tốt đẹp cho đồ tốt đẹp, cần đầy tớ cho đầy tớ v.v... cần những vật gì cũng đều đem cho hết; siêng năng tu các việc thiện, chỉ dạy đoạn trừ các điều ác, giúp họ chứng đắc Niết-bàn thường vui.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát hóa thân giống như Phật khắp trong địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ, trời, người, tùy theo âm thanh từng loại mà nói chánh pháp để họ đạt được lợi ích an vui thù thắng.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát an trụ sáu pháp Ba-la-mật-đa, hóa thân giống như Phật đi khắp hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương, vì các hữu tình mà giảng nói Chánh pháp, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật; cung kính, cúng dường, tôn



trọng, ngợi khen Chánh pháp của chư Phật thuyết, nắm lấy hết tướng thanh tịnh tối thắng vô thượng của cõi Phật rồi tự tạo cho mình cõi Phật trang nghiêm thanh tịnh tối thắng Vô thượng. Trong đó, an trí các Bồ-tát vào Nhất sanh bổ xứ để cho họ mau chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà họ mong cầu.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp trang nghiêm thân thể, các căn lanh lợi thanh tịnh không ai bằng. Chúng sanh nào thấy cũng đều kính mến. Đại Bồ-tát ấy lần lượt giáo hóa, khiến mau chứng đắc Niết-bàn của tam thừa.

Như vậy, Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát nên học làm thanh tịnh nghiệp của thân, khẩu, ý để làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, tuy được các căn lanh lợi tối thắng nhưng không khinh khi coi thường người khác.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm luôn sống trong bố thí, trì giới Ba-la-mật-đa, cho đến khi chưa đạt được địa vị Bất thối chuyển, thì trong tất cả thời gian đó không đọa vào đường ác.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến khi chưa đạt được địa vị Bất thối chuyển, không bao giờ lìa bỏ mười thiện nghiệp đạo.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát an trụ trong bố thí, trì giới Ba-la-mật-đa, làm Chuyển luân vương có đầy đủ oai đức lớn, thường đem của cải quý báu ra bố thí cho hữu tình, giúp họ sống theo mười thiện nghiệp đạo.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu học bố thí, trì giới Ba-la-mật-đa, có hơn trăm ngàn phước báo của Chuyển luân vương. Nhờ đây mà Đại Bồ-tát ấy gặp vô lượng trăm ngàn chư Phật Thế Tôn, để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, không bao giờ bỏ qua.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát an trụ vào sáu pháp Ba-la-mật-đa, thường vì hữu tình làm cho chánh pháp chiếu sáng, không bao giờ xa lìa ánh sáng Phật pháp. Như vậy lần lượt cho đến khi chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu.

Xá-lợi Tử! Do nhân duyên này mà Đại Bồ-tát ấy luôn làm phát triển các Phật pháp. Cho nên, này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành

Bát-nhã ba-la-mật-đa không nên tạo tội từ thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là tội từ thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát suy nghĩ như vậy: Những gì là thân, do thân này mà ta tạo nghiệp về thân? Những gì là ngữ, do lời nói này mà ta tạo ngữ nghiệp? Những gì là ý, do ý này mà ta tạo ra ý nghiệp? Nay Xá-lợi Tử! Đó gọi là tội từ thân, khẩu, ý nghiệp.

Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có thân và nghiệp của thân, không có ngữ và nghiệp của ngữ, không có ý và nghiệp của ý.

Nay Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đắc thân, khẩu, ý nghiệp và các nghiệp của nó thì nổi tâm xan tham, phạm giới, sân giận, biếng nhác, tán loạn và ác tuệ.

Nay Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có tâm như vậy thì không có vấn đề ấy.

Lại nữa, nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tạo ra ba loại thô trọng về thân, khẩu, ý cũng không có vấn đề đó. Vì sao? Nay Xá-lợi Tử! Vì các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có khả năng làm thanh tịnh ba thô trọng về thân, khẩu, ý nghiệp.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát làm thanh tịnh ba thô trọng về thân, khẩu, ý như thế nào?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không đắc thân và thô trọng của thân, không đắc ngữ và thô trọng của ngữ, không đắc ý và thô trọng của ý. Nay Xá-lợi Tử! Như vậy là Đại Bồ-tát có khả năng làm thanh tịnh ba thô trọng về thân, khẩu, ý.

Lại nữa, nay Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm có thể thọ trì đầy đủ mười thiện nghiệp đạo, không có tác ý về Thanh văn, Độc giác, mà luôn nhớ nghĩ độ thoát tất cả hữu tình. Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy cũng gọi là có thể làm thanh tịnh ba thô trọng.

Lại nữa, nay Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa làm thanh tịnh đạo Bồ-đề.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là Đại Bồ-tát làm thanh tịnh đạo Bồ-đề?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát khi tu Bồ-tát hạnh, không đắc thân nghiệp, không đắc ngữ nghiệp, không đắc ý nghiệp. Không đắc bố thí Ba-la-mật-đa; không đắc tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không đắc Thanh văn, không đắc Độc giác, không đắc Bồ-tát, không đắc Như Lai, không đắc tất cả pháp. Nay Xá-lợi Tử! Đó là đạo Bồ-đề mà Đại Bồ-tát làm thanh tịnh.

Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa hướng đến đạo Bồ-đề thì không có gì ngăn cản được.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa hướng đến đạo Bồ-đề không có gì ngăn cản được?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa không chấp giữ sắc, không chấp giữ thọ, tưởng, hành, thức. Không chấp giữ nhãn xứ, sắc xứ. Không chấp giữ nhĩ xứ, thanh xứ. Không chấp giữ tỷ xứ, hương xứ. Không chấp giữ thiệt xứ, vị xứ. Không chấp giữ thân xứ, xúc xứ. Không chấp giữ ý xứ, pháp xứ. Không chấp giữ nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới. Không chấp giữ nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới. Không chấp giữ tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới. Không chấp giữ thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới. Không chấp giữ thân giới, xúc giới, thân thức giới. Không chấp giữ ý giới, pháp giới, ý thức giới. Không chấp giữ địa giới, không chấp giữ thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Không chấp giữ bốn niệm trụ; không chấp giữ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Không chấp giữ bố thí Ba-la-mật-đa; không chấp giữ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không chấp giữ mười lực Phật; không chấp giữ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng. Không chấp giữ quả Dự lưu; không chấp giữ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Không chấp giữ Độc giác Bồ-đề, không chấp giữ hạnh Đại Bồ-tát, không chấp giữ quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Nay Xá-lợi Tử! Do nhân duyên này mà các Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, tăng trưởng mạnh mẽ hướng đến đạo Bồ-đề, không có gì ngăn cản.

Lại nữa, nay Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, mau viên mãn trí tất thiết trí, thành tựu thắng trí cho đến

đóng cửa tất cả các con đường đưa đến cảnh giới ác, được thân trời, người, không còn nghèo khổ, các căn được đầy đủ tướng mạo đẹp đẽ, được trời, người, thế gian đều kính mến.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là Đại Bồ-tát thành tựu được thắng trí?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Nhờ thành tựu trí này mà các Đại Bồ-tát thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khắp hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương, được nghe hết thấy âm thanh của chư Phật thuyết pháp, thấy tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát Tăng v.v... ở trong hội và thấy rõ tướng trang nghiêm thanh tịnh của cõi ấy.

Này Xá-lợi Tử! Nhờ thành tựu trí này mà các Đại Bồ-tát không có tướng về thế giới, không có tướng về Phật, không có tướng về Pháp, không có tướng về Thanh văn Tăng, không có tướng về Bồ-tát Tăng, không có tướng về Độc giác, không có tướng về mình, không có tướng về người, không có tướng về sự trang nghiêm thanh tịnh của cõi Phật.

Này Xá-lợi Tử! Nhờ thành tựu trí này mà các Đại Bồ-tát tuy hành bố thí Ba-la-mật-đa nhưng không đắc bố thí Ba-la-mật-đa, mặc dầu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa nhưng không đắc tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; mặc dầu tu bốn niệm trụ nhưng không đắc bốn niệm trụ; mặc dầu tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo nhưng không đắc bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo; mặc dầu đầy đủ mười lực Phật mà không đắc mười lực Phật; mặc dầu có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng nhưng không đắc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát ấy được thành tựu thắng trí. Nhờ trí này mà các Đại Bồ-tát mau viên mãn tất cả Phật pháp. Mặc dầu có thể viên mãn tất cả Phật pháp nhưng không chấp thủ.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa đạt được năm loại mắt thanh tịnh, đó là: Nhục nhãn, thiên nhãn, tuệ nhãn, pháp nhãn và Phật nhãn.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát được nhục nhãn thanh tịnh?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy một trăm du-thiện-na (do-tuần), có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy hai trăm du-thiện-na, có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy ba trăm... cho đến một ngàn du-thiện-na. Có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy cõi châu Thiệm-bộ, có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy hai đại châu, có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy bốn đại châu, có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy Tiểu thiên thế giới, có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy Trung thiên thế giới, có Đại Bồ-tát với nhục nhãn có thể thấy ba ngàn đại thiên thế giới.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát đạt được nhục nhãn thanh tịnh.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát được thiên nhãn thanh tịnh?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Thiên nhãn của Đại Bồ-tát có thể thấy như tất cả thiên nhãn của trời Tứ đại thiên vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đâu-suất-đà, trời Lạc biên hóa, trời Tha hóa tự tại, cũng có thể thấy như thiên nhãn của tất cả trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm; cũng có thể thấy như thiên nhãn của tất cả trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Quang âm; cũng có thể thấy như thiên nhãn của tất cả trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; cũng có thể thấy như thiên nhãn của tất cả trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; cũng có thể thấy như thiên nhãn của tất cả trời Vô tướng hữu tướng; cũng có thể thấy như thiên nhãn của tất cả trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh.

Này Xá-lợi Tử! Có Đại Bồ-tát có thể thấy bằng thiên nhãn tất cả những gì mà thiên nhãn của tất cả trời Tứ đại thiên vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh không thể thấy được.

Này Xá-lợi Tử! Thiên nhãn của các Đại Bồ-tát có thể thấy và biết rõ như thật các loại hữu tình chết nơi này sanh vào chỗ kia trong hằng hà sa số thế giới khắp mười phương.

Này Xá-lợi Tử! Đó là thiên nhãn thanh tịnh của Đại Bồ-tát.

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát được tuệ nhãn thanh tịnh?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát có tuệ nhãn thanh tịnh không thấy có pháp hữu vi, pháp vô vi, pháp thiện, pháp ác, pháp hữu tội, pháp vô tội, pháp hữu lậu, pháp vô lậu, pháp có nhiễm, pháp lia nhiễm, pháp thế gian, pháp xuất thế gian, pháp tạp nhiễm, pháp thanh tịnh...

Nay Xá-lợi Tử! Tuệ nhãn của Đại Bồ-tát ấy không thấy có pháp có thể thấy, có thể nghe, có thể hay, có thể biết.

Nay Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát được tuệ nhãn thanh tịnh.

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát được pháp nhãn thanh tịnh?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Pháp nhãn của Đại Bồ-tát có thể biết rõ như thật những sự sai khác của các loại hữu tình, nghĩa là biết rõ hạng này là tùy tín hành, hạng này là tùy pháp hành, hạng này là vô tướng hành, hạng này là trụ không, hạng này là trụ vô tướng, hạng này là trụ vô nguyện, hạng này là do ba pháp môn giải thoát phát sanh năm căn, do năm căn mà phát sanh vô gián định, do vô gián định mà phát sanh giải thoát tri kiến, do giải thoát tri kiến mà vĩnh viễn đoạn trừ ba kiết sử, đó là thân kiến, giới cấm thủ và nghi. Nhờ đoạn trừ ba kiết sử này mà đắc quả Dự lưu.

Đây là bắt đầu phân tu đạo, làm mỏng dục tham và sân mà đắc quả Nhất lai.

Từ đây nhờ thượng phẩm tu đạo, trừ sạch dục tham và sân mà đắc quả Bất hoàn.

Từ đây lại nhờ tăng thượng tu đạo, trừ sạch năm thuận thượng phần kiết sử, đó là: sắc tham, vô sắc tham, vô minh, mạn, trạo cử. Nhờ đoạn trừ năm thượng phần kiết sử mà đắc quả A-la-hán.

Nhờ pháp môn giải thoát không mà phát sanh năm căn. Nhờ năm căn mà phát sanh vô gián định. Nhờ vô gián định mà phát sanh giải thoát tri kiến. Nhờ giải thoát tri kiến mà vĩnh viễn đoạn trừ ba kiết, đắc quả Dự lưu, nói rộng cho đến đắc quả A-la-hán.

Như vậy, nhờ pháp môn giải thoát vô tướng mà phát sanh năm căn. Nhờ năm căn mà phát sanh vô gián định. Nhờ định vô gián mà phát sanh giải thoát tri kiến. Nhờ giải thoát tri kiến mà vĩnh viễn đoạn trừ ba kiết sử, đắc quả Dự lưu, nói rộng cho đến đắc quả A-la-hán.

Như vậy, nhờ pháp môn giải thoát vô nguyện mà phát sanh năm căn. Nhờ năm căn mà phát sanh định vô gián. Nhờ định vô gián

mà phát sanh giải thoát tri kiến. Nhờ giải thoát tri kiến mà vĩnh viễn đoạn trừ ba kiết, đắc quả Dự lưu, nói rộng cho đến đắc quả A-la-hán.

Như vậy, là nhờ pháp môn giải thoát không, vô tướng, nhờ pháp môn giải thoát không, vô nguyện. Như vậy, là nhờ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, nói rộng cũng như vậy.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát được pháp nhãn thanh tịnh.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Pháp nhãn của các Đại Bồ-tát có thể biết như thật tất cả pháp tập đều là pháp diệt. Do biết như vậy liền đắc năm căn.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát đắc pháp nhãn thanh tịnh.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Pháp nhãn của Đại Bồ-tát có thể biết như thật Đại Bồ-tát này ban đầu phát tâm tu hành bố thí, trì giới Ba-la-mật-đa thành tựu tín căn và tinh tấn căn, dùng phương tiện thiện xảo suy nghĩ đến nơi thọ thân của mình để tăng trưởng pháp lành. Đại Bồ-tát ấy sanh vào đại tộc Sát-đế-lợi cho đến sanh vào đại tộc Cư sĩ, hoặc sanh lên cõi trời Tứ đại thiên vương chúng cho đến sanh vào cõi trời Tha hóa tự tại, an trụ vào những nơi đó mà làm cho chúng sanh được thành tựu, bố thí cho hữu tình đủ loại vật ưa thích, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, phụng thờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, và cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, không rơi vào những địa vị Thanh văn, Độc giác, cho đến khi đạt quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không bao giờ thôi chuyển.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát được pháp nhãn thanh tịnh.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Pháp nhãn của Đại Bồ-tát có thể như thật biết: Đại Bồ-tát ấy đã được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đại Bồ-tát ấy chưa được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Đại Bồ-tát ấy đã đắc Bất thối chuyển, Đại Bồ-tát ấy chưa đắc Bất thối chuyển.

Đại Bồ-tát ấy thần thông đã viên mãn. Đại Bồ-tát ấy chưa viên mãn thần thông.

Đại Bồ-tát ấy có thể đến hàng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn; Đại Bồ-tát ấy không thể đến hàng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn.

Đại Bồ-tát ấy đã đắc thần thông, Đại Bồ-tát ấy chưa đắc thần thông.

Đại Bồ-tát ấy đã trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, Đại Bồ-tát ấy chưa trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật.

Đại Bồ-tát ấy đã làm chúng sanh được thành tựu, Đại Bồ-tát ấy chưa làm chúng sanh được thành tựu.

Đại Bồ-tát ấy đã được chư Phật khen ngợi, Đại Bồ-tát ấy chưa được chư Phật khen ngợi.

Đại Bồ-tát ấy đã gần gũi chư Phật, Đại Bồ-tát ấy chưa gần gũi chư Phật.

Đại Bồ-tát ấy sống lâu vô lượng, Đại Bồ-tát ấy sống có giới hạn.

Đại Bồ-tát ấy khi đắc Bồ-đề, có vô lượng Bí-sô Tăng; Đại Bồ-tát ấy khi đắc Bồ-đề, Bí-sô Tăng có giới hạn.

Đại Bồ-tát ấy khi đắc Bồ-đề có Bồ-tát Tăng, Đại Bồ-tát ấy khi đắc Bồ-đề không có Bồ-tát Tăng.

Đại Bồ-tát ấy có hạnh khổ khó hành, Đại Bồ-tát ấy không có hạnh khổ khó hành.

Đại Bồ-tát ấy đã ở vào thân cuối cùng, Đại Bồ-tát ấy chưa ở vào thân cuối cùng.

Đại Bồ-tát ấy đã ngồi tòa Bồ-đề, Đại Bồ-tát ấy chưa ngồi tòa Bồ-đề.

Đại Bồ-tát ấy bị ma đến quấy nhiễu, Đại Bồ-tát ấy không có ma đến quấy nhiễu.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát đắc pháp nhãn thanh tịnh.

Khi ấy, Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát đắc Phật nhãn thanh tịnh?

Phật dạy:

- Này Xá-lợi Tử! Tâm Bồ-đề không gián đoạn, các Đại Bồ-tát nhập vào Kim cương dụ định nên đắc trí nhất thiết tướng, thành tựu mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, đắc Phật nhãn thanh tịnh. Nhờ đắc được Phật nhãn này nên các Đại Bồ-tát không còn chỗ nào mà không thấy, không có gì mà không nghe, không có điều gì mà không biết, không sự kiện nào mà không nhận thức.

Này Xá-lợi Tử! Đó là Đại Bồ-tát đắc Phật nhãn thanh tịnh.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát muốn đắc năm loại mắt thanh tịnh như vậy thì nên học sáu pháp Ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì sáu pháp Ba-la-mật-đa ấy có khả năng bao gồm tất cả pháp



lành thù thắng. Đó là tất cả pháp lành của Thanh văn, pháp lành của Độc giác, pháp lành của Bồ-tát, pháp lành của Như Lai...

Này Xá-lợi Tử! Nếu ai nói Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu có khả năng bao gồm tất cả pháp lành thù thắng, thì đó là nói đúng. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu là mẹ của tất cả pháp lành, có thể sanh ra tất cả Ba-la-mật-đa và công đức thù thắng của năm loại mắt v.v...

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát muốn đắc năm loại mắt thanh tịnh như vậy thì phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề phải học năm loại mắt.

Này Xá-lợi Tử! Nếu Đại Bồ-tát học năm loại mắt thì nhất định đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Quyển thứ 481

HẾT